

CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN TÍN VIỆT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

VietCredit ✓

I. THÔNG TIN CHUNG**1. Thông tin khái quát****Tên giao dịch:**

Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt

Tên viết tắt: VietCredit

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà V.E.T, số 98 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

Giấy phép Thành lập và Hoạt động:

Số 48/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 06/11/2023 thay thế cho Giấy phép Thành lập và Hoạt động công ty tài chính số 59/GP-NHNN và có thời hạn 50 năm kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2008. Giấy phép số 48/GP-NHNN được sửa đổi bởi Quyết định số 37/QĐ-TTGSNH2 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành ngày 10 tháng 2 năm 2025, Quyết định số 159/QĐ-Cục II.6 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành ngày 13 tháng 2 năm 2025, Quyết định số 649/QĐ-QLGS6 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành ngày 21 tháng 04 năm 2025, Quyết định số 1938/QĐ-QLGS6 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành ngày 26 tháng 05 năm 2025.

Tên tiếng Anh:

VietCredit General Finance Joint Stock Company

Logo:



Số điện thoại: (84) 24. 6270 2127

Fax: (84) 24. 6270 2128

Website: www.vietcredit.com.vn

Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp: Số 0102766770 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008 (đăng ký lần đầu). Đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 18/12/2023.

Vốn điều lệ: 911.783.310.000 đồng

Bằng chữ: Chín trăm mười một tỷ bảy trăm tám mươi ba triệu ba trăm mười nghìn đồng.

Mã cổ phiếu: TIN

2. Quá trình hình thành và phát triển

Năm 2008	<p>Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt tiền thân là Công ty Tài chính cổ phần Xi măng (CFC) được thành lập ngày 29/05/2008 theo Quyết định số 142/GP-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), với vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng.</p> <p>Công ty có 3 cổ đông sáng lập chiếm 61,5% vốn điều lệ:</p> <ul style="list-style-type: none">❖ Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (nay là Tổng Công ty Xi măng Việt Nam);❖ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam;❖ Tổng Công ty Thép Việt Nam.
Năm 2009	<ul style="list-style-type: none">❖ Được NHNN cấp phép kinh doanh ngoại hối đồng thời chính thức trở thành thành viên thứ 52 của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VBNA)

Năm 2010	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Tăng vốn điều lệ thành công lên 604.921.000.000 đồng; ❖ Được NHNN cho phép thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh, với mục tiêu mở rộng thị trường, phát triển khách hàng mới.
Năm 2013	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Chuyển địa điểm trụ sở chính từ 28 Bà Triệu - Hoàn Kiếm - Hà Nội về trụ sở mới tại Tầng 17, Tòa nhà Mipec Tower, 229 Tây Sơn, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội.
Năm 2015 & 2016	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Được cấp phép thực hiện nghiệp vụ Cho thuê tài chính và nghiệp vụ Phát hành thẻ tín dụng.
Năm 2018	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Đổi tên Công ty thành Công ty Tài chính cổ phần Tín Việt (VietCredit) theo Giấy phép số 59/GP-NHNN do NHNN cấp ngày 18/06/2018; ❖ Được cấp phép thực hiện cho vay cá nhân bao gồm Cho vay trả góp và Cho vay tiêu dùng; ❖ Tăng vốn điều lệ thành công lên 668.981.680.000 đồng.
Năm 2019	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Tăng vốn điều lệ thành công lên 687.872.140.000 đồng;
Năm 2021	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Công ty chính thức hoàn thành việc đăng ký cổ phiếu và bắt đầu giao dịch trên sàn UPCoM với 68.787.214 cổ phiếu, mã chứng khoán "TIN".
Năm 2022	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Hoàn thành tăng vốn điều lệ thông qua Chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP). Theo đó, Công ty phát hành thành công 1.350.000 cổ phiếu cho người lao động. Vốn điều lệ Công ty sau khi phát hành tăng vốn là 701.372.140.000 đồng.
Năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Tăng vốn điều lệ thành công lên 911.783.310.000 đồng.
Năm 2025	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Chuyển địa điểm trụ sở chính từ Tầng 17, Tòa nhà Mipec Tower, 229 Tây Sơn, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội về trụ sở mới tại Tầng 9, Tòa nhà V.E.T, 98 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội. ❖ Đổi tên Công ty thành Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt theo Quyết định số 1938/QĐ-QLGS6 do NHNN ban hành ngày 26/05/2025

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh

Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt được thực hiện hoạt động của Công ty tài chính tổng hợp theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau:

a. Huy động vốn dưới các hình thức:

- ❖ Nhận tiền gửi của các tổ chức;
- ❖ Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu gửi để huy động vốn của tổ chức;
- ❖ Vay vốn của các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước, nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- ❖ Vay Ngân hàng Nhà nước Việt Nam dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

b. *Cấp tín dụng dưới các hình thức:*

- ❖ Cho vay, bao gồm cả cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng; cho vay tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- ❖ Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng, các giấy tờ có giá khác;
- ❖ Bảo lãnh Ngân hàng;
- ❖ Phát hành thẻ tín dụng;
- ❖ Bao thanh toán;
- ❖ Cho thuê tài chính;
- ❖ Các hình thức cấp tín dụng khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

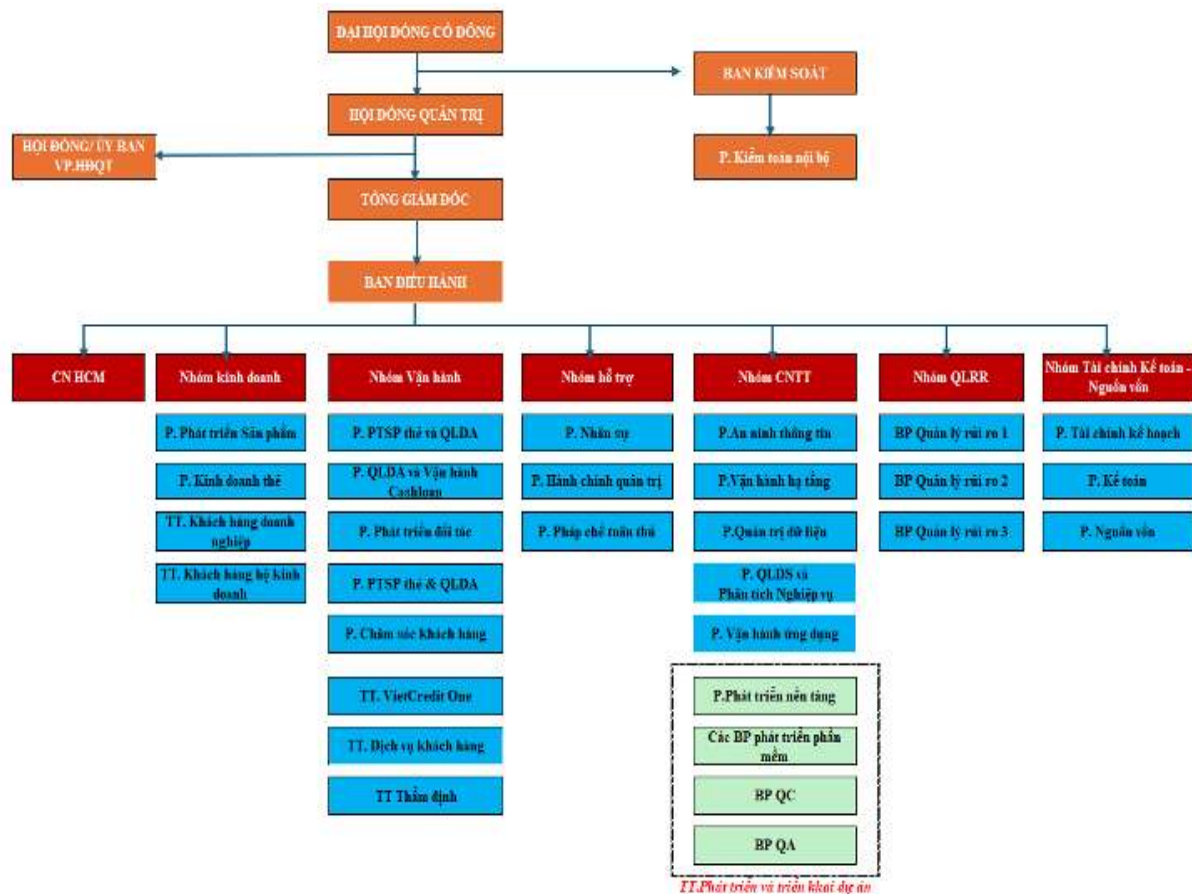
c. *Các hoạt động khác:*

- ❖ Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước;
- ❖ Mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- ❖ Mở tài khoản tại ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối;
- ❖ Mở tài khoản tiền gửi, tài khoản quản lý tiền vay cho khách hàng;
- ❖ Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
- ❖ Tiếp nhận vốn ủy thác của Chính phủ, tổ chức, cá nhân để thực hiện các hoạt động đầu tư vào các dự án sản xuất, kinh doanh, cấp tín dụng được phép, ủy thác vốn cho tổ chức tín dụng thực hiện cấp tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
- ❖ Tham gia đấu thầu tín phiếu Kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác theo quy định của pháp luật;
- ❖ Bảo lãnh phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; đại lý phát hành trái phiếu, cổ phiếu và các giấy tờ có giá khác;
- ❖ Kinh doanh cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định;
- ❖ Làm đại lý kinh doanh bảo hiểm;
- ❖ Cung ứng dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, đầu tư;
- ❖ Cung ứng dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản cho Khách hàng;
- ❖ Gửi tiền, nhận tiền gửi của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3.2. Địa bàn kinh doanh

Công ty có trụ sở đặt tại Tầng 9, Tòa nhà V.E.T, số 98 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội. Vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có một (01) Trụ sở chính tại Hà Nội và một (01) chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý



5. Định hướng phát triển

- ❖ **Tầm nhìn:** Trở thành công ty tài chính hàng đầu về cho vay kỹ thuật số (digital lending) với nền tảng công nghệ hiện đại, tiên tiến.
- ❖ **Sứ mệnh:** Là tổ chức tín dụng cung cấp đa dạng dịch vụ tài chính, Minh bạch, Tin cậy, luôn Tận tâm phục vụ và đáp ứng các nhu cầu tín dụng thiết thực nhằm nâng cao giá trị cuộc sống của cộng đồng.

6. Các Rủi ro

Các nhóm rủi ro trọng yếu đã được nhận diện, đánh giá và có giải pháp quản trị phù hợp:

- ❖ **Rủi ro tín dụng:**
 - ✓ Sử dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro tín dụng từ khâu thẩm định, phê duyệt (đặc biệt chú trọng khâu chấm điểm tín dụng khách hàng) tới khâu kiểm soát sau vay, thu hồi nợ và áp dụng các biện pháp xử lý nợ để giảm thiểu rủi ro như sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro (write-off), miễn giảm lãi, khởi kiện, bán nợ. Việc phê duyệt các quy định cấp tín dụng và phê duyệt các biện pháp xử lý nợ được thực hiện theo thẩm quyền phê duyệt. Thẩm quyền phê duyệt các cấp được thiết lập đối với từng hoạt động nghiệp vụ căn cứ dựa trên quy mô giao dịch, hạn mức rủi ro của Công ty.
 - ✓ Nâng cao chất lượng tín dụng đầu vào bằng việc sử dụng các mô hình chấm điểm khách hàng nội bộ tự phát triển và của bên thứ ba, phát triển đa dạng hóa sản phẩm, đồng thời đảm bảo an toàn, hiệu quả, kiểm soát chất lượng tín dụng, kiểm soát tỷ lệ nợ xấu cụ thể đối với từng nhóm khách hàng, từng sản phẩm tín dụng;
 - ✓ Thường xuyên rà soát, đánh giá, cải tiến các mô hình chấm điểm khách hàng nội bộ tự phát triển; và tìm hiểu, thực hiện back-test nhiều mô hình bên ngoài nhằm nâng

cao chất lượng mô hình chấm điểm khách hàng.

- ✓ Tập trung, chú trọng áp dụng các giải pháp công nghệ hỗ trợ dựa trên dữ liệu và trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm phát hiện rủi ro sớm, tăng cường phối hợp thông tin giữa các tuyến kiểm soát tuân thủ nội bộ, các phòng ban để tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý rủi ro.
- ✓ Đẩy mạnh các giải pháp kiểm soát và xử lý nợ xấu, giám sát chặt chẽ nợ nhóm 2, ngăn ngừa hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh, thực hiện các chiến lược thu hồi nợ theo từng thời kỳ để có biện pháp thu hồi nợ xấu phù hợp.
- ✓ Đánh giá chất lượng và khả năng thu hồi của các khoản nợ để có biện pháp xử lý thích hợp; thực hiện trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý nợ xấu theo đúng quy định pháp luật. Triển khai đồng bộ các giải pháp xử lý nợ xấu, tại Công ty các biện pháp được áp dụng bao gồm: đôn đốc thu hồi nợ, bán nợ, xử lý nợ, xử lý tài sản bảo đảm, sử dụng dự phòng xử lý rủi ro. Các phương pháp này được áp dụng linh hoạt dựa trên đặc điểm và thực trạng của khách hàng và đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Ngân hàng nhà nước.
- ❖ Rủi ro thanh khoản: Hoạt động quản trị rủi ro thanh khoản luôn được đánh giá, rà soát liên tục đảm bảo mọi hoạt động của công ty tuân thủ quy định của NHNN và pháp luật liên quan. Rủi ro thanh khoản được quản trị đảm bảo nguyên tắc: Tuân thủ các quy định NHNN về tỷ lệ khả năng chi trả và thanh khoản của tổ chức tín dụng; Thiết lập các ngưỡng đo lường và cảnh báo sớm về rủi ro thanh khoản để có những giải pháp ứng xử kịp thời từng thời kỳ; Hệ thống quy trình, quy định, hướng dẫn liên quan được xây dựng rõ ràng, minh bạch và cập nhật liên tục đảm bảo đáp ứng tuân thủ cũng như phù hợp thực tế vận hành tại Công ty.
- ❖ Rủi ro hoạt động: tập trung phát triển hoàn thiện khung quản trị rủi ro hoạt động, hoàn thiện các quy trình hướng dẫn vận hành nhằm quản lý hiệu quả rủi ro hoạt động trong công ty, đồng hành chặt chẽ cùng các đơn vị trong việc đưa ra giải pháp, triển khai các giải pháp phòng ngừa rủi ro, giảm thiểu rủi ro. Bên cạnh đó, kế hoạch đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh liên tục đã được xây dựng bao gồm các kế hoạch ứng phó cho các tình huống khủng hoảng trong các trường hợp:
 - ✓ Tình huống khủng hoảng liên quan đến văn phòng và các dịch vụ cơ bản (hỏa hoạn, phong tỏa do thiên tai/dịch bệnh, gián đoạn các dịch vụ cơ bản,...). Các giải pháp kiểm soát rủi ro bao gồm thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, chuẩn bị địa điểm thay thế dự phòng trường hợp thiên tai/dịch bệnh/hỏa hoạn, bố trí kho lưu trữ trang thiết bị, tài liệu, ... nhằm mục tiêu bảo vệ con người và tài sản của Công ty.
 - ✓ Tình huống khủng hoảng liên quan nguồn nhân lực như thiếu hụt nhân sự giữ vị trí trọng yếu hay nhân sự nghỉ việc hàng loạt do dịch bệnh, tai nạn, đình công hoặc cách ly do dịch bệnh. Để chuẩn bị ứng phó rủi ro, phòng Nhân sự và trưởng các Đơn vị nghiệp vụ thiết lập các quy định về phân công, phân nhiệm của CBNV các cấp đảm bảo luôn có người có thẩm quyền và năng lực giải quyết công việc trong mọi tình huống; kích hoạt nhóm nhân sự dự phòng hoặc chuyển một phần công việc sang chi nhánh nội bộ khác; tăng thời gian làm việc ngoài giờ cho CBNV hiện tại hoặc kích hoạt chế độ làm việc tại nhà phù hợp với tình hình thực tế và quy định nội bộ.
 - ✓ Các tình huống rủi ro liên quan đến pháp lý như khiếu kiện, khiếu nại trên quy mô lớn; khủng hoảng do tranh chấp pháp lý, ... Để phòng ngừa rủi ro, phòng Pháp chế tuân thủ chủ động theo dõi tin tức và sự thay đổi của các chính sách, quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty, thực hiện vai trò tư vấn cho các đơn vị nghiệp vụ trong quá trình soạn thảo, ban hành các văn bản quy định nội bộ, rà soát chặt chẽ các điều khoản trong hợp đồng với khách hàng và đối tác nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ quy định pháp luật.
 - ✓ Tình huống rủi ro gây ảnh hưởng đến hình ảnh, thương hiệu, uy tín Công ty như: bị

đánh giá tiêu cực hàng loạt trên báo chí và/hoặc các nền tảng mạng xã hội, xuất hiện thông tin sai lệch về Công ty; xảy ra sự cố ảnh hưởng đến khách hàng/đối tác. Dự phòng trước khủng hoảng và hành động ứng phó được thực hiện theo Quy định xử lý khủng hoảng truyền thông của Công ty ban hành trong từng thời kỳ.

- Rủi ro công nghệ thông tin: Các hệ thống thông tin (HTTT) của VietCredit được phân loại theo các cấp độ từ HTTT cấp độ 1 đến HTTT cấp độ 3 theo quy định NHNN, tùy thuộc mỗi cấp độ các HTTT sẽ được áp dụng các biện pháp an toàn bảo mật phù hợp. Công ty đã áp dụng một loạt các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn, phòng chống thất thoát dữ liệu trong quá trình tạo lập, trao đổi, lưu trữ và Công ty đã xây dựng hệ thống dự phòng đối với hệ thống lõi thẻ tín dụng.

Hướng tới năm 2026, VietCredit xác định chuyển đổi số là trọng tâm chiến lược. VietCredit tập trung vào việc số hóa toàn bộ quy trình hoạt động và cải tiến hạ tầng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Đồng thời mở rộng sản phẩm mới, hợp tác với các đối tác lớn, nhằm cung cấp dịch vụ tài chính nhanh chóng và hiệu quả thông qua việc số hóa 100% quy trình cấp tín dụng của các sản phẩm chính. Từ đó đòi hỏi hoạt động quản lý rủi ro cần được phát triển mạnh mẽ và toàn diện đi cùng với năng lực thích ứng bền vững là yếu tố then chốt, cụ thể: Hoàn thiện/nâng cấp khung quản trị rủi ro toàn diện; Xây dựng công tác Quản lý rủi ro phù hợp với định hướng chuyển đổi số gắn với các sản phẩm số hóa toàn diện (end-to-end products); Đẩy mạnh phát triển/nâng cấp mô hình đo lường rủi ro hiện đại nhằm ứng dụng xuyên suốt end-to-end quy trình cấp tín dụng (Ascore, Bscore, Cscore).

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tổng tài sản** đạt **17.642 tỷ đồng**, tăng 116,2% so với năm 2024 và đạt 109% kế hoạch năm 2025 được ĐHCĐ giao.
- Tổng huy động vốn** đạt gần **14.784 tỷ đồng**, tăng 110,7% so với năm 2024, tương đương 135% kế hoạch năm 2025 do ĐHCĐ giao.
- Dư nợ cấp tín dụng** đạt gần **14.865 tỷ đồng**, tăng 136,0% so với năm 2024, đạt 96% kế hoạch năm 2025 được ĐHCĐ phê duyệt.
- Lợi nhuận trước thuế** đạt **1.302 tỷ đồng**, vượt 8,5% so với kế hoạch **1.200 tỷ đồng** được ĐHCĐ giao cho năm 2025.
- Tỷ lệ nợ xấu (NPL)** toàn hàng sau W/O ở mức **6,06%**, vượt kế hoạch 8,04% được ĐHCĐ giao trong năm 2025.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Ban Điều hành và Kế toán trưởng

a. Danh sách Ban Điều hành và Kế toán trưởng tại ngày 31/12/2025.

TT	Thành viên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Hồ Minh Tâm	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	0,63%
2	Ông Lê Hữu Sơn	Phó Tổng Giám đốc thường trực	3,84%
3	Ông Đỗ Trọng Điệp	Phó Tổng Giám đốc	0%

TT	Thành viên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
4	Ông Lê Hữu Toàn	Phó Tổng Giám đốc	0,96%
5	Ông Nguyễn Hoài Nam	Phó Tổng Giám đốc	3,29%
6	Ông Hoàng Quốc Việt	Phó Tổng Giám đốc	0%
7	Bà Võ Thị Phương Thảo	Kế toán trưởng	4,08%

Tóm tắt lý lịch của thành viên Ban Điều hành và Kế toán trưởng được trình bày tại Phụ lục số 01 Báo cáo này.

b. Những thay đổi trong Ban Điều hành và Kế toán trưởng trong năm 2025

TT	Thành viên	Thay đổi
1	Ông Trần Việt Phương	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 31/03/2025
2	Ông Huỳnh Lê Khanh	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 05/05/2025
3	Ông Lê Hữu Sơn	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc thường trực từ ngày 01/04/2025
4	Ông Đỗ Trọng Điệp	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 15/01/2025
5	Ông Lê Hữu Toàn	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/04/2025
6	Ông Nguyễn Hoài Nam	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 15/01/2025
7	Ông Hoàng Quốc Việt	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 03/10/2025
8	Bà Võ Thị Phương Thảo	Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng từ ngày 17/01/2025

2.2. Thông tin khác

- ❖ Số lượng cán bộ, nhân viên: 454 nhân viên (tại ngày 31/12/2025).
- ❖ Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Không có

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trước bối cảnh kinh tế năm 2025 vẫn còn nhiều thách thức và biến động trong lĩnh vực tài chính – tín dụng, Công ty tiếp tục kiên định định hướng chuyển đổi số và phát triển hệ sinh thái tài chính số, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính cho khách hàng, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và hướng tới phát triển bền vững trong dài hạn.

Theo định hướng này, Công ty đã triển khai và mở rộng nhiều dự án trọng điểm, bao gồm:

(i) Đẩy mạnh sản phẩm vay kỹ thuật số Tin Vay, tích hợp trên nhiều nền tảng số và hệ sinh thái của các đối tác lớn như MoMo, Viettel Money, Zalo, VNPT Money, Grab..., giúp khách hàng tiếp cận khoản vay nhanh chóng, thuận tiện và hoàn toàn trực tuyến.

(ii) Phát triển các sản phẩm tài chính số mới, bao gồm thẻ tín dụng số và các giải pháp tài chính dành cho hộ kinh doanh và doanh nghiệp nhỏ thông qua thương hiệu Tin Vay Biz; đồng

thời mở rộng hợp tác với các nền tảng công nghệ nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng và tối ưu hóa quy trình vận hành.

(iii) Triển khai giải pháp tài chính cho vay mua xe điện thông qua nền tảng TIN GO, hợp tác với VinFast, giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận phương tiện giao thông xanh, với chính chiếc xe điện được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho khoản vay.

4. Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	2024	2025	Tăng/(giảm)
I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH			
1. Tổng tài sản	8.163.104	17.641.694	116%
2. Tổng thu nhập hoạt động	1.019.527	2.650.442	160%
3. Thuế và các khoản phải nộp	-	-230.339	-
4. Lợi nhuận trước thuế	-155.668	1.302.973	-
5. Lợi nhuận sau thuế	-155.668	1.072.635	-
II. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU			
1. Quy mô vốn			
1.1 Vốn điều lệ	911.783	911.783	0%
1.2 Tổng tài sản có	8.163.104	17.641.694	116%
1.3 Tỷ lệ an toàn vốn	13,44%	13,00%	-3%
2. Kết quả hoạt động kinh doanh			
2.1 Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	1.069.649	3.792.921	255%
2.2 Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	47.140	15.044	-68%
2.3 Thu nhập từ hoạt động khác	369.780	73.006	-80%
2.4 Nợ xấu	398.709	1.022.314	156%
2.5 Nợ có khả năng mất vốn	104.608	214.094	105%
2.6 Hệ số sử dụng vốn	Không áp dụng	Không áp dụng	
2.7 Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh	Không áp dụng	Không áp dụng	
2.8 Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ	5,02%	6,06%	21%
2.9 Tỷ lệ nợ có khả năng mất vốn/Tổng dư nợ	1,60%	1,27%	-21%
3. Khả năng thanh khoản			
3.1 Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	2,80%	8,68%	-210%
3.2 Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày			
VND	47,68%	45,04%	-6%
USD	100,00%	100,00%	0%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tại ngày 31/12/2025, số liệu cổ phần của VietCredit như sau:

❖ Tổng số cổ phần: 91.178.331 cổ phần

- ❖ Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- ❖ Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 67.723.030 cổ phần
- ❖ Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 23.455.301 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông (tại ngày 31/12/2025)

TT	Tên cổ đông	Tổng sở hữu cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng cổ đông
I.	Cổ đông lớn	10.034.732	11,01%	1
1.	Tổng Công ty Xi măng Việt Nam (Vicem)	10.034.732	11,01%	1
II.	Cổ đông khác	81.143.599	88,99%	251
1.	Cổ đông là cá nhân trong nước	80.698.653	88,51%	241
2.	Cổ đông là tổ chức trong nước (không bao gồm Vicem)	44.636	0,05%	2
3.	Cổ đông là cá nhân nước ngoài	7.510	0,008%	7
4.	Cổ đông là tổ chức nước ngoài	392.800	0,43%	1
	Tổng cộng	91.178.331	100%	252

5.3. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 50%.

5.4. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Năm 2008, VietCredit được thành lập với vốn điều lệ (VĐL) ban đầu là 300.000.000.000 đồng. Sau 05 lần phát hành tăng vốn, vốn điều lệ hiện tại của VietCredit là 911.783.310.000 đồng. Các đợt tăng vốn của VietCredit được tóm tắt theo bảng dưới đây:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt tăng vốn	VĐL tăng thêm (triệu đồng)	VĐL sau khi phát hành (triệu đồng)	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp
Thời điểm thành lập	02/06/2008	0	300.000		
Lần 01	18/06/2010	304.921	604.921	<ul style="list-style-type: none"> • Phát hành 29.774.400 cổ phần cho cổ đông hiện hữu • Phát hành 717.700 cổ phần cho cán bộ nhân viên 	Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép sửa đổi vốn điều lệ của Công ty
Lần 02	19/11/2018	64.060	668.981	<ul style="list-style-type: none"> • Phát hành 6.406.068 cổ phần cho cổ đông hiện hữu. 	Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép sửa đổi vốn điều lệ của Công ty
Lần 03	21/05/2019	18.890	687.872	<ul style="list-style-type: none"> • Phát hành 1.889.046 cổ phần cho cổ đông hiện hữu. 	Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép sửa đổi vốn điều lệ của Công ty

Lần	Thời gian hoàn thành đợt tăng vốn	VĐL tăng thêm (triệu đồng)	VĐL sau khi phát hành (triệu đồng)	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp
Lần 04	16/12/2022	13.350	701.372	• Phát hành 1.350.000 cổ phiếu cho cán bộ, nhân viên.	Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép sửa đổi vốn điều lệ của Công ty
Lần 05	30/08/2024	210.411	911.783	• Phát hành 21.041.117 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép sửa đổi vốn điều lệ của Công ty

5.5. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của VietCredit

6.1. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Tổng số cán bộ, công nhân viên tại 31/12 (người)	181	454
Số lượng cán bộ, công nhân viên bình quân trong năm (người)	646	324
Thu nhập bình quân/tháng (Triệu đồng)	35,6	28.04

b. Chính sách lao động nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

VietCredit luôn đảm bảo việc chăm sóc và đảm bảo sức khỏe, an toàn, phúc lợi của người lao động. VietCredit luôn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động hàng năm.

Bên cạnh đó Công đoàn Công ty và phúc lợi công ty luôn kịp thời thăm hỏi, động viên, chia sẻ với người lao động trong lúc người lao động hay người thân của người lao động bị ốm đau, nằm viện, có việc hiếu, hỉ.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

Tại VietCredit, công ty luôn tạo ra cơ hội phát triển nghề nghiệp cho tất cả mọi người, nuôi dưỡng nhiều tài năng và tạo nên một môi trường làm việc nơi mọi người được tôn vinh và chăm sóc.

Bên cạnh đó, nhằm không ngừng nâng cao năng lực đội ngũ nhân sự, VietCredit liên tục thực hiện việc triển khai các khóa đào tạo nội bộ tại từng đơn vị nghiệp vụ để chia sẻ kỹ năng, kiến thức cho CBNV.

Trong năm 2025, VietCredit ưu tiên việc tối ưu nguồn lực nhưng đảm bảo chất lượng và nâng cao hiệu suất làm việc, hướng tới sự đa nhiệm, linh hoạt.

6.2. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Đối với VietCredit, việc trở thành một thành viên có trách nhiệm với cộng đồng cũng là một nhiệm vụ quan trọng song hành với nhiệm vụ phát triển kinh doanh. Trong nhiều năm qua,

VietCredit đã có những hoạt động tích cực trong lĩnh vực này.

Trong năm vừa qua, VietCredit đã có những hoạt động thiện nguyện đầy thiết thực đối với cộng đồng trong các đợt bão lũ với tinh thần yêu thương, đùm bọc và sẻ chia.

Bên cạnh đó, với mong muốn lan tỏa tinh thần rèn luyện thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe, thông qua các chương trình teambuilding, các câu lạc bộ chạy, thiền, yoga...

Thông qua việc tham gia và hỗ trợ các hoạt động thiết thực nêu trên, VietCredit mong muốn mở rộng tầm ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng, góp phần đóng góp vào việc xây dựng môi trường phát triển bền vững và nâng cao chất lượng cuộc người dân Việt Nam.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Tình hình chung

Năm 2025, kinh tế Việt Nam ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể, với GDP tăng 8,02%, đạt 514 tỷ USD, cao hơn mức 7,09% của năm 2024. Trong năm 2025, xuất khẩu tăng 17% lên 475 tỷ USD, trong khi nhập khẩu tăng 19,4% đạt 455 tỷ USD, dẫn đến thặng dư thương mại 20 tỷ USD. Năm 2025 đánh dấu một bước chuyển mình tích cực trong quá trình phục hồi và tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam.

Trong năm 2025, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã tiếp tục triển khai các chính sách tiền tệ linh hoạt nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Cụ thể, ngân hàng đã thực hiện 02 đợt điều chỉnh lãi suất điều hành với tổng mức giảm dao động từ 0,5% đến 1,0%/năm. Các đợt điều chỉnh này không chỉ giúp giảm áp lực tài chính cho các tổ chức tín dụng mà còn khuyến khích việc giảm lãi suất cho vay, từ đó hỗ trợ trực tiếp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng.

Trong năm 2025, hoạt động cho vay tiêu dùng có dấu hiệu phục hồi mạnh mẽ so với năm trước. Mức tăng trưởng cho vay tiêu dùng đạt khoảng 19% so với cuối năm 2024, thể hiện niềm tin ngày càng tăng của người dân vào các sản phẩm tín dụng tiêu dùng. Mặc dù vẫn tồn tại không ít thách thức, tỷ lệ nợ xấu trong tín dụng tiêu dùng được duy trì ở mức kiểm soát, nhờ tăng trưởng tín dụng mở rộng, cũng như các biện pháp giám sát và quản lý rủi ro hiệu quả từ các tổ chức tài chính.

Nhìn chung, năm 2025 đã thể hiện một bức tranh kinh tế tích cực với các chính sách tiền tệ hiệu quả, hoạt động tín dụng tiêu dùng được cải thiện và tăng trưởng GDP mạnh mẽ, đánh dấu bước tiến vững chắc của nền kinh tế Việt Nam trên con đường hội nhập và phát triển bền vững.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

- ❖ **Tổng Tài sản** ghi nhận **17.642** tỷ đồng, đạt 108,8% so với kế hoạch năm 2025 và tăng 116,2% so với năm 2024;
- ❖ **Tổng vốn huy động** ghi nhận gần **14.784** tỷ đồng tương ứng với quy mô kinh doanh và đạt 109,3% so với kế hoạch; tăng 110,7% so với năm 2024;
- ❖ **Dư nợ cấp tín dụng** (sau W/O) đến cuối năm 2025 ghi nhận **15.152** tỷ đồng, đạt 97,8% so với kế hoạch, tăng 135,6% so với năm 2024.
- ❖ **Lợi nhuận trước thuế (LNTT)** đạt **1.303** tỷ đồng, đạt 108,6% so với kế hoạch đề ra; tăng 936,0% so với cuối năm 2024.
- ❖ **Tỷ lệ nợ xấu (NPL)** toàn hàng sau W/O là **6,06%** (vượt mức kế hoạch năm 2025 do ĐHĐCĐ giao 8,04%).

3. Một số hoạt động nổi bật khác trong năm 2025

- ❖ **Thực hiện thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính** từ địa chỉ Tầng 17, tòa nhà Mipec Tower, số 229 phố Tây Sơn, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội tới địa chỉ tại Tầng 9, Tòa nhà V.E.T, số 98 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội.
- ❖ **Thực hiện thay đổi tên Công ty** thành Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt.
- ❖ **Mua lại toàn bộ các khoản nợ đã bán cho VAMC**, Công ty đã mua lại khoản nợ còn lại của khách hàng tại VAMC do các Trái phiếu đặc biệt VAMC B-0518397 & VAMC B-0518398 đến hạn thanh toán vào ngày 29/12/2025.
- ❖ **Hoàn thành phương án bán tài CFC05** theo nội dung đã được ĐHCĐ thông qua tại Nghị quyết số 597/2025/VietCredit-NQ ngày 28/07/2025.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2025, VietCredit có những bước phát triển mạnh mẽ so với năm 2024. Tiền đề từ những đợt tái cơ cấu năm 2024, quý 1 năm 2025 VietCredit chính thức hoàn thiện bộ máy tổ chức theo Quy chế tổ chức và hoạt động mới của Công ty, đồng thời kiện toàn đội ngũ lãnh đạo cấp cao thông qua việc bổ nhiệm các Phó Tổng Giám đốc là các chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng.

Các bộ phận/phòng/trung tâm được xây dựng tinh gọn, quản lý và ghi nhận dựa trên hiệu quả công việc bằng việc xây dựng chính sách lương kinh doanh gắn với kết quả kinh doanh và sự đóng góp cụ thể của từng cá nhân. Bên cạnh đó các chế độ phúc lợi cũng được chú trọng, xây dựng trên định hướng tạo môi trường làm việc tốt nhất cho toàn thể cán bộ nhân viên.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trên cơ sở bối cảnh kinh tế vĩ mô năm 2025 cùng với các cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và năng lực quản trị đã được triển khai, VietCredit định hướng kế hoạch hoạt động năm 2026 theo hướng tăng trưởng bền vững, dựa trên nền tảng công nghệ và dữ liệu. Công ty tiếp tục thực hiện tái định vị thị trường khi mở rộng sang phân khúc khách hàng ngân hàng, đồng thời duy trì và khai thác hiệu quả các phân khúc hiện hữu như nhóm khách hàng chưa được tiếp cận đầy đủ với dịch vụ ngân hàng và Micro SME/SME. Song song đó, VietCredit đẩy mạnh nâng cao năng lực công nghệ và dữ liệu thông qua việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo, Machine Learning và các nền tảng số nhằm cải thiện chất lượng thẩm định, cá nhân hóa sản phẩm và gia tăng năng lực cạnh tranh. Công ty cũng tập trung tối ưu hóa quy trình vận hành theo hướng tự động hóa, nâng cao tỷ lệ phê duyệt tự động và rút ngắn thời gian xử lý, qua đó cải thiện trải nghiệm khách hàng. Bên cạnh đó, mô hình vận hành tinh gọn tiếp tục được triển khai nhằm kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động và tối ưu hóa các chỉ tiêu tài chính. Đồng thời, VietCredit tăng cường năng lực quản trị rủi ro và công tác thu hồi nợ trên cơ sở ứng dụng công nghệ và dữ liệu, góp phần đảm bảo chất lượng danh mục tín dụng và củng cố nền tảng phát triển an toàn, bền vững trong trung và dài hạn.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty

Với định hướng trọng tâm tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cấp nền tảng công nghệ một cách toàn diện và ứng dụng công nghệ xuyên suốt trong mọi sản phẩm, dịch vụ, tối ưu trải nghiệm khách hàng cũng như công tác quản trị rủi ro để phát triển bền vững, Công ty đã đạt được một số kết quả đột phá trong năm 2025.

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển mình lịch sử của VietCredit từ một tổ chức đối mặt với

hiều thách thức và thua lỗ trở thành đơn vị có hiệu quả kinh doanh hàng đầu, tăng trưởng về quy mô khách hàng, phát triển được đa dạng sản phẩm với lợi nhuận đạt khoảng 1.302 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu đạt 6,06%, vượt kế hoạch 8,04% do Đại hội đồng cổ đông giao.

2. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành**

HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực, đoàn kết, quyết tâm, chung sức, chung lòng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong bối cảnh Công ty từng bước vượt qua những khó khăn. Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty đã đề ra nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, đẩy mạnh công tác phát triển kinh doanh và tìm kiếm sản phẩm dịch vụ mới để đạt được những kết quả kinh doanh vượt bậc trong năm 2025. Đặc biệt sự nỗ lực phát triển sản phẩm mới, ký được các hợp đồng hợp tác với nhiều đối tác lớn trong các mảng hoạt động kinh doanh, mở ra cơ hội tái cấu trúc thành công của Công ty và hướng tới sự phát triển bền vững. Hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty phát triển, đảm bảo hiệu quả, thực hiện thành công, cao nhất các Kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

3. **Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- ❖ **Về công tác quản trị:** Điều hành linh hoạt phù hợp với diễn biến thị trường. Thường xuyên theo dõi sát diễn biến, tình hình kinh tế trong nước và thế giới, cũng như các chính sách vĩ mô của Chính phủ, của NHNN, tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực quản trị, điều hành và kiểm soát, bảo đảm các chỉ số, tỷ lệ an toàn, quản lý rủi ro trong hoạt động theo quy định của pháp luật, quản lý chặt chẽ chi phí và gia tăng hiệu quả trong kinh doanh.
- ❖ **Tín dụng và quản lý rủi ro**
 - Thực hiện triển khai hoạt động cấp tín dụng bám sát kế hoạch tăng trưởng đã đề ra. Tiếp tục phát triển đa dạng hóa sản phẩm, đồng thời đảm bảo an toàn, hiệu quả, kiểm soát chất lượng tín dụng, kiểm soát tỷ lệ nợ xấu cụ thể đối với từng nhóm khách hàng, từng sản phẩm tín dụng;
 - Tập trung, chú trọng áp dụng các giải pháp công nghệ hỗ trợ dựa trên dữ liệu và trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm phát hiện rủi ro sớm, tăng cường phối hợp thông tin giữa các tuyến kiểm soát tuân thủ nội bộ, các phòng ban để tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý rủi ro.
- ❖ **Huy động vốn**
 - Hoàn thành phương án tăng vốn điều lệ theo phương án được ĐHCĐ thường niên năm 2026 thông qua.
 - Duy trì cơ cấu nguồn vốn hiệu quả và ổn định, bảo đảm khả năng thanh khoản trong mọi tình huống, đồng thời tiếp tục mở rộng tiếp cận thị trường vốn quốc tế.
 - Mở rộng và đa dạng hóa đối tượng khách hàng, đa dạng hóa sản phẩm, kết hợp thử nghiệm thông qua các nền tảng kỹ thuật số để khai thác tối đa và hiệu quả công tác huy động vốn.
- ❖ **Công nghệ:** Với việc tiếp tục định vị VietCredit là công ty tài chính công nghệ hàng đầu (Fintech Lending), trong năm 2026, trọng tâm sẽ tiếp tục tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số một cách toàn diện và ứng dụng công nghệ xuyên suốt trong toàn bộ hoạt động của Công ty, vận hành dựa trên dữ liệu và trí tuệ nhân tạo (AI) sẽ là nền tảng cốt lõi xuyên suốt nhằm phục vụ mang đến trải nghiệm toàn diện cho khách hàng.
- ❖ **Công tác xử lý nợ:** Trong năm 2026, tiếp tục xử lý, thu hồi hiệu quả các khoản nợ xấu đã được mua lại nợ từ VAMC và các khoản nợ xấu trong đề án Tái cấu trúc giai đoạn

2021 – 2025. Bên cạnh đó, áp dụng các giải pháp dựa trên dữ liệu để nhận diện và phát hiện rủi ro sớm đối với từng sản phẩm, kịp thời đưa ra những biện pháp xử lý nợ linh hoạt, phù hợp và hiệu quả.

- ❖ **Thực hiện và hoàn thiện các kiến nghị của cơ quan quản lý Nhà nước:** Tiếp theo kết quả khắc phục kiến nghị của các cơ quan quản lý Nhà nước trong năm 2025, nhanh chóng tiếp tục hoàn thiện những nội dung chưa hoàn thành, đồng thời thường xuyên rà soát để đảm bảo rút kinh nghiệm và kiện toàn trong mọi hoạt động đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Danh sách thành viên, số lượng cổ phiếu và tỷ lệ sở hữu cổ phần tại thời điểm 31/12/2025 như sau:

- ❖ Ông Nguyễn Đức Phương, Chủ tịch HĐQT, tỷ lệ sở hữu cổ phần VietCredit: 3,41%;
- ❖ Ông Hồ Minh Tâm, Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, tỷ lệ sở hữu cổ phần VietCredit: 0,63%;
- ❖ Ông Nguyễn Đức Huỳnh, Thành viên HĐQT, tỷ lệ sở hữu cổ phần VietCredit: 0,02%;
Chức vụ tại Công ty khác: Trưởng đại diện Văn phòng Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam.
- ❖ Ông Nguyễn Lâm Trung Anh, Thành viên HĐQT, tỷ lệ sở hữu cổ phần VietCredit: 0,13%.
Chức vụ tại Công ty khác:
 - Tổng Giám đốc - Công ty TNHH Phoenix Holdings;
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Gro Holdings;
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng khoán VietCap;
 - Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Bất động sản Bản Việt;
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Seven System Việt Nam;
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Timo Việt Nam;
- ❖ Ông Lưu Công Toại, Thành viên HĐQT độc lập, tỷ lệ sở hữu cổ phần VietCredit: 0,71%.
Chức vụ tại Công ty khác:
 - Chủ tịch HĐQT - Công ty cổ phần Firebird Investment
 - Trưởng Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký Công ty kiêm nhiệm người phụ trách quản trị Công ty Ngân hàng TMCP Bản Việt.

1.2. Các Ủy ban, Hội đồng thuộc HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện tái cấu trúc lại các Ủy Ban và Hội đồng thuộc HĐQT, cụ thể như sau:

- ❖ Chấm dứt hoạt động và giải thể các Ủy Ban, Hội đồng: Hội đồng Quản lý Tài sản nợ - Tài sản có (ALCO); Ủy ban Đầu tư Chiến lược Fintech; Ủy ban Đầu tư; Ủy ban Mua sắm.

- ❖ Các Ủy Ban, Hội đồng sau khi sắp xếp lại và tiếp tục duy trì hoạt động bao gồm: Ủy ban Quản lý rủi ro; Ủy ban Nhân sự; Hội đồng Xử lý rủi ro; Hội đồng Tín dụng; Hội đồng Bán nợ.

Danh sách Ủy ban/Hội đồng:

TT	Ủy ban/Hội đồng	Chủ tịch Ủy ban/Hội đồng
1	Ủy ban Quản lý rủi ro	Ông Lưu Công Toại
2	Ủy ban Nhân sự	Ông Nguyễn Đức Phương
3	Hội đồng Xử lý rủi ro	Ông Hồ Minh Tâm
4	Hội đồng tín dụng	Ông Nguyễn Đức Phương
5	Hội đồng bán nợ	Ông Nguyễn Đức Phương

1.3. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ và 116 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản với 130 Nghị quyết/Quyết định để định hướng, chỉ đạo hoạt động của VietCredit trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT, cũng như trao đổi về một số chuyên đề cụ thể khác. Trong đó, tại các phiên họp định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao của từng thành viên HĐQT. Danh sách các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2025 được công bố tại Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 của Công ty và đã được công bố thông tin theo quy định. Một số nội dung trọng yếu và nổi bật như:

- ❖ **Tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028.** Theo các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã tiến hành các thủ tục đề nghị NHNN chấp thuận và được ĐHCĐ thông qua việc miễn nhiệm 02 thành viên và bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2023 – 2028;
- ❖ **Bổ nhiệm nhân sự cấp cao thuộc BDH:** với định hướng phát triển trọng tâm vào đa dạng các sản phẩm cho vay thông qua nền tảng kỹ thuật số, trong năm 2025 đã thực hiện miễn nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc, 01 Kế toán trưởng và bổ nhiệm mới 05 Phó Tổng Giám đốc, 01 Kế toán trưởng. Các lãnh đạo cấp cao được bổ nhiệm trong năm 2025 đều là những nhân sự có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực công nghệ, ngân hàng tài chính. Với việc bổ sung các nhân sự cấp cao nêu trên, kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2025 cũng đã đạt được những kết quả nổi bật.
- ❖ **Tăng cường triển khai các phương án huy động vốn:** Trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh trong hoạt động huy động vốn, HĐQT đã tích cực chỉ đạo tăng cường tiếp cận đa dạng các đối tác huy động vốn bao gồm cả huy động từ thị trường 2 và từ khách hàng doanh nghiệp nhằm đảm bảo thanh khoản tại từng thời điểm cũng như đảm bảo nguồn vốn ổn định lâu dài để phục vụ hoạt động kinh doanh. Cụ thể trong năm 2025, tổng doanh số huy động vốn đạt hơn 14.784 tỷ đồng thông qua các giao dịch nhận tiền, đi vay và phát hành giấy tờ có giá, trong đó huy động từ thị trường 2 đạt hơn 9.088 tỷ đồng, huy động từ các tổ chức kinh tế: các quỹ, các công ty chứng khoán, các công ty khác... hơn 5.696 tỷ đồng.
- ❖ **Thực hiện khắc phục kiến nghị của các cơ quan quản lý:** Trong năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty tiến hành các hoạt động để khắc phục các kiến nghị của đoàn Đoàn Thanh tra Ngân hàng Nhà nước và Đoàn Thanh tra của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

- ❖ **Chỉ đạo rà soát và cập nhật các quy định nội bộ:** Trong năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo BDH xây dựng kế hoạch và thực hiện rà soát các quy định nội bộ trên toàn hệ thống, cập nhật nội dung quy định pháp luật mới ban hành hoặc khi tái cấu trúc các đơn vị nghiệp vụ hoặc khi có các thay đổi về nhân sự trong công ty; đảm bảo đúng và đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật, theo kiến nghị của các đoàn Thanh tra của cơ quan quản lý Nhà nước.

1.4. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

Công ty có 01 thành viên HĐQT đã được cấp chứng chỉ Chứng nhận Thành viên HĐQT (“DCP”) bởi Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (“VIOD”) là Ông Nguyễn Đức Huỳnh – Thành viên HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát (BKS) thực hiện giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Cơ cấu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 tại thời điểm 31/12/2025 như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Sở hữu cổ phần của VietCredit	
				Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Bùi Thị Nhật Linh	Trưởng BKS	10/01/2025	0	0%
2	Bà Đặng Ngọc Thảo Uyên	Thành viên	19/04/2024	2.720.603	2,98%
3	Bà Nguyễn Thị Thùy Trang	Thành viên	10/01/2025	0	0%

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty. Cụ thể như sau:

- ❖ Giám sát hoạt động quản trị, điều hành Công ty trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- ❖ Rà soát quy định nội bộ của Ban kiểm soát và tổng thể quy định nội bộ của Công ty;
- ❖ Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban Điều hành, các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tuần/hàng tháng ... để nắm rõ thông tin định hướng chiến lược, các kế hoạch kinh doanh, tình hình tài chính, hoạt động của Công ty nhằm thực hiện tốt hơn công tác giám sát hoạt động và định hướng kiểm toán nội bộ, đồng thời giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- ❖ Xây dựng, phê duyệt, triển khai kế hoạch kiểm toán nội bộ; xem xét kết quả kiểm toán, giám sát việc khắc phục các tồn tại theo kiến nghị kiểm toán; chỉ đạo kiểm toán nội bộ áp dụng phương pháp kiểm toán “định hướng theo rủi ro” ngay từ việc lập kế hoạch và triển khai các cuộc kiểm toán nhằm đảm bảo ưu tiên nguồn lực cho các đơn vị, bộ phận, quy trình có rủi ro cao;
- ❖ Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty; kiện toàn công tác tổ chức hoạt động tại Phòng KTNB, chỉ đạo Phòng KTNB thực hiện kiểm toán và phát hành các báo

cáo Kiểm toán nội bộ, hoàn thành kế hoạch đề ra trong năm 2025 và đã phát hành 9 báo cáo Kiểm toán nội bộ;

- ❖ Thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 theo Báo cáo số 201/2025/VietCredit-BC ngày 27/03/2025; thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2025 theo báo cáo số 697/2025/VietCredit-BC ngày 15/8/2025. Theo ý kiến đánh giá của BKS, các chỉ tiêu trình bày trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán là trung thực và hợp lý;
- ❖ Căn cứ kết quả kiểm toán nội bộ, BKS và Phòng KTNB đã kịp thời thông báo tới HĐQT, Tổng Giám đốc và các Đơn vị trong Công ty để có các quyết định, chỉ đạo kịp thời nhằm ngăn ngừa, phát hiện và xử lý các tồn tại trong hoạt động; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động; nâng cao năng lực của hệ thống kiểm soát nội bộ; hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ, cải tiến quy trình, sản phẩm, quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh;
- ❖ Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
- ❖ Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của Công ty thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- ❖ Giám sát việc chấp hành các quy định tại Chương VII của Luật các Tổ chức tín dụng về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của Công ty.
- ❖ Theo dõi, rà soát và cập nhật thay đổi của danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Công ty, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên;
- ❖ Thực hiện tuyển dụng, bổ nhiệm đối với các chức danh thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ;
- ❖ Thực hiện các chức năng giám sát khác theo quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKH và BKS

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác

TT	Thành viên	Năm 2025 (Triệu đồng)
1	Hội đồng Quản trị	2.753
2	Ban Kiểm soát	1.446
3	Ban Điều hành	8.351
	Tổng	12.550

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Hữu Toàn	Phó TGD	266.740	0,29%	875.977	0,96%	Mua
2	Nguyễn Đức Huỳnh	Thành viên HĐQT	0	0	20.000	0,022%	Mua

- 3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có
- 3.4. Đánh giá về việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Ý kiến của Công ty TNHH KPMG Việt Nam xác nhận về Báo cáo Tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 như sau: "Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt (trước đây là Công ty Tài chính cổ phần Tín Việt) tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo kiểm toán Báo cáo Tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt đã được công bố thông tin trên website Công ty – Mục Nhà Đầu tư.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu VT, VP HĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Hồ Minh Tâm

PHỤ LỤC SỐ 01

Tóm tắt lý lịch thành viên Ban Điều hành và Người Phụ trách Kế toán

1	Ông:	Hồ Minh Tâm
	Chức vụ:	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
	Ngày tháng năm sinh:	04/08/1978
	Nơi sinh:	Thành phố Hồ Chí Minh
	Quốc tịch:	Việt Nam
	Dân tộc	Kinh
	Trình độ học vấn:	❖ Năm 2004: Tốt nghiệp Đại học Công lập Nagoya chuyên ngành Kinh tế. ❖ Năm 2007: Tốt nghiệp Cao học Đại học Meijo Nagoya, chuyên ngành Quản trị Kinh doanh.
	Quá trình công tác:	
	2007 – 2010:	❖ Chuyên viên Phòng Chiến lược đầu tư nước ngoài Công ty Tài chính tiêu dùng ACOM - Tập đoàn Tài chính Tokyo Mitsubishi UFJ, Tokyo – Nhật Bản
	2010 – 2012:	❖ Giám đốc Trung tâm Thẻ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Sacombank
	2012 – 2014:	❖ Giám đốc Trung tâm Thẻ Ngân hàng TMCP Kỹ thương – Techcombank
	2014 – 2017:	❖ Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Bản Việt – BVBank
	2017 – 2018:	❖ Tổng Giám đốc - Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (nay là Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt)
	2018 – nay:	❖ Tổng Giám đốc - Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt

2	Ông:	Lê Hữu Sơn
	Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
	Ngày tháng năm sinh:	02/04/1977
	Nơi sinh:	Nghệ An
	Quốc tịch:	Việt Nam
	Dân tộc	Kinh
	Trình độ học vấn:	❖ Năm 2000: Cử nhân khoa học chuyên ngành Toán – Tin ứng dụng
	Quá trình công tác:	
	2003 – 2025:	❖ Giám đốc - Công ty Cổ phần Bạch minh
	2016 – 2025:	❖ Giám đốc - Công ty Cổ phần Truyền thông Vega
	2017 – 2020:	❖ Giám đốc - Công ty Cổ phần Đầu tư Vega Fintech
	2020 – 2025:	❖ Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Amber Fintech
	2023 – 2025:	❖ Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Sách điện tử Waka
	2024 – 03/2025:	❖ Giám đốc cấp cao - Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt
	01/04/2025 - nay	❖ Phó Tổng Giám đốc - Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt

3	Ông:	Lê Hữu Toàn
	Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
	Ngày tháng năm sinh:	16/10/1984
	Nơi sinh:	Nghệ An
	Quốc tịch:	Việt Nam
	Dân tộc	Kinh

Trình độ học vấn:	❖ Năm 2008: Cử nhân chuyên ngành Công nghệ thông tin – Học viện Kỹ thuật Quân sự.
Quá trình công tác:	
2007 – 2016:	❖ Nhân viên - Công ty Cổ phần Bạch minh
2016 – 2024:	❖ Giám đốc Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Bạch minh
2022 – 2024:	❖ Giám đốc điều hành - Công ty Cổ phần Đầu tư Vega Fintech
08/2024 – 03/2025:	❖ Giám đốc Công nghệ thông tin - Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt
01/04/2025 – nay:	❖ Phó Tổng Giám đốc - Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt

4 Ông:	Đỗ Trọng Điệp
Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
Ngày tháng năm sinh:	20/10/1981
Nơi sinh:	Ninh Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Trình độ học vấn:	❖ Năm 2002: Cử nhân chuyên ngành Ngoại thương – Trường ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh. ❖ Năm 2013: Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh - Terbuka University of Malaysia
Quá trình công tác:	
2002 – 2004:	❖ Quản lý sản phẩm - Silicom Group JSC
2004 – 2006:	❖ Trưởng phòng kinh doanh và tiếp thị - Achieva Pte Ltd (Singapore)
2006 – 2015:	❖ Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ khách hàng – khối KHCN Ngân hàng TMCP Á Châu
2015 – 2019:	❖ Giám đốc Khối phát triển kinh doanh - Mirae Asset Finance Company (Vietnam)
2019 - 2022	❖ Phó Giám Đốc Khối Tín Dụng Tiêu Dùng - EVN Finance
2023 - 2024	❖ Giám Đốc Khối Kinh Doanh Số - SHB Finance
08/2024 – 10/2024	❖ Phó Giám đốc Trung tâm kinh doanh cho vay Kỹ thuật số - Công ty Tài chính cổ phần Tín Việt
10/2024 – nay	❖ Giám đốc chi nhánh Hồ Chí Minh - Công ty Tài chính cổ phần Tín Việt
15/01/2025 - nay	❖ Phó Tổng Giám đốc - Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt

5 Ông:	Nguyễn Hoài Nam
Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
Ngày tháng năm sinh:	14/05/1980
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Trình độ học vấn:	❖ Năm 2007: Cử nhân chuyên ngành Kiến trúc – Trường ĐH Xây dựng
Quá trình công tác:	
2014 – 2020:	❖ Trưởng nhóm Kinh doanh - Công ty Cổ phần Bạch minh
2020 – 2024:	❖ Quản lý Kinh doanh - Công ty Cổ phần Amber Fintech
2022 – 2024:	❖ Giám đốc điều hành - Công ty Cổ phần Đầu tư Vega Fintech
07/2024 – 01/2025:	❖ Phó Giám đốc Quản trị rủi ro Trung tâm kinh doanh cho vay Kỹ thuật số - Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt
15/01/2025 – nay:	❖ Phó Tổng Giám đốc - Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt

6	Ông:	Hoàng Quốc Việt
	Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
	Ngày tháng năm sinh:	04/05/1981
	Nơi sinh:	Huế
	Quốc tịch:	Việt Nam
	Dân tộc	Kinh
	Trình độ học vấn:	❖ Năm 2003: Cử nhân chuyên ngành Kinh tế – Trường ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh
	Quá trình công tác:	
	2003 - 2007	❖ Giám sát - Công ty Suzuki
	2008 - 2011	❖ Giám sát - Công ty tài chính SGVF
	2012 - 2018	❖ Quản lý - Công ty tài chính Home Credit
	2019 - 2022	❖ Quản lý - Công ty EVN Finance
	2024 - 2025	❖ Quản lý - Công ty Momo
	09/2025 – 10/2025	❖ Chuyên gia Quản lý Rủi ro - Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt
	03/10/2025 - nay	❖ Phó Tổng Giám đốc - Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt

7	Bà:	Võ Thị Phương Thảo
	Chức vụ:	Kế toán trưởng
	Ngày tháng năm sinh:	10/11/1981
	Nơi sinh:	Hà Nội
	Quốc tịch:	Việt Nam
	Dân tộc	Kinh
	Trình độ học vấn:	❖ Năm 2004: Tốt nghiệp Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh - Đại học Công đoàn
	Quá trình công tác:	
	2005 - 2007	❖ Kế toán viên - Công ty Đức Lân
	2007 - 2024	❖ Kế toán viên - Công ty Cổ phần Bạch minh
	07/2024 – 01/2025	❖ Phó Giám đốc Phụ trách Tài chính – Trung tâm kinh doanh cho vay Kỹ thuật số - Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt
	17/01/2025	❖ Kế toán trưởng - Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt